

BÀI 10:
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN VIỆT NAM
(2 TIẾT)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Nêu được những quy định của Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.
- Thực hiện được quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân phù hợp với lứa tuổi.

2. Về năng lực

Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được quy định của pháp luật phổ thông, về quyền và nghĩa vụ của công dân và ý nghĩa của các chuẩn mực hành vi đó. Tự giác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, tôn trọng quyền và nghĩa vụ của người khác.

Năng lực phát triển bản thân: Có kế hoạch để thực hiện các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, vào những việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi.

Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được một số kiến thức phổ thông, cơ bản về pháp luật; nhận biết được một số sự kiện, liên quan đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

3. Về phẩm chất

Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia thực hiện các quyền và nghĩa vụ cơ bản của bản thân, tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt.

Nhân ái: Tôn trọng quyền và nghĩa vụ của mọi người, cùng nhau thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân nhằm xây dựng các quan hệ tốt đẹp và lành mạnh.

Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm, tôn trọng lẽ phải; bảo vệ điều hay, lẽ phải công bằng trong nhận thức, ứng xử; không xâm phạm đến quyền và nghĩa vụ công dân của người khác.

*** LÒNG GHÉP QPAN :** Tích hợp bộ phận hoặc liên hệ: yêu cầu cần đạt số 2.

- ND tích hợp: Giới thiệu truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam. VD: Công dân Việt Nam thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

1. Thiết bị dạy học: Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

2. Học liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)

a. Mục tiêu:

- Tạo được hứng thú với bài học.
- Khởi dậy tình yêu nước để chuẩn bị vào bài học mới.

b. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy, trò	Dự kiến sản phẩm
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: Quan sát hình ảnh, dựa vào trang phục em hãy xác	

định tên dân tộc nào của Việt Nam? ❖ GV chia lớp thành 2 nhóm. Bạn nào phát hiện ra đáp án đúng trong vòng 5 giây sẽ mang về cho nhóm mình một điểm tích. (cuối giờ GV tổng kết điểm tích cho cá nhân hoặc theo nhóm) Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời. GV tổ chức thực hiện. Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - Học sinh trả lời: + H1: Dân tộc Kinh + H2: Dân tộc Mường + H3: Dân tộc Thái + H 4 Dân tộc tày + H 5 Dân tộc Ê-đê + H 6 Dân tộc Khơ-me - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học <i>Công dân Việt Nam thuộc các dân tộc khác nhau có quyền và nghĩa vụ cơ bản như nhau. Vậy quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân bao gồm những quyền và nghĩa vụ gì? Chúng ta cần làm gì để thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân. Cô trò chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài hôm nay.</i> <i>GV TÍCH HỢP QUYỀN CỦA CON NGƯỜI: Quyền trẻ em: Theo Điều 1 Công ước quốc tế về quyền trẻ em 1989 (CRC),</i>	
2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới) Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến Pháp 2013 a. Mục tiêu: - Nêu được khái niệm quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; Kể tên được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam. b. kTổ chức thực hiện:	
Nhiệm vụ 1: Tham gia trò chơi: “Thử tài suy đoán” Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: GV yêu cầu học sinh đọc thông tin 1, sgk và trả lời các câu hỏi. Thống nhất ý kiến. ? Theo em chị Thanh đã thực hiện tốt những quyền và nghĩa vụ nào của công dân? - GV yêu cầu học sinh làm việc theo cặp đôi. Em hiểu thế nào là quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân? Ghi tên những quyền và nghĩa vụ của công dân mà em	I. Khám phá 1. Khái niệm - Quyền cơ bản của công dân là lợi ích cơ bản mà người công dân được hưởng và được luật

biết? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - Học sinh làm việc nhóm chọn câu hỏi suy nghĩ, trả lời. - Học sinh rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác, phân tích và xử lý thông tin. Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - GV: - Yêu cầu HS lên trình bày. - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). HS: - Trình bày kết quả làm việc của nhóm bàn mình. * Dự kiến sản phẩm: - Quyền và nghĩa vụ lao động. - Quyền tự do kinh doanh - Nghĩa vụ xây dựng, bảo vệ tổ quốc... Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề. - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề. Một xã hội muốn phát triển thì mỗi cá nhân trong xã hội đó phải được tôn trọng, bảo vệ vì vậy mỗi công dân cần thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Biết bảo vệ quyền của mình và tôn trọng quyền của người khác.	pháp bảo vệ. - Nghĩa vụ công dân là yêu cầu bắt buộc của nhà nước mà công dân phải thực hiện nhằm đáp ứng lợi ích của nhà nước và xã hội theo quy định pháp luật.
Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. a. Mục tiêu: - HS nắm được một số quyền cơ bản của công dân nước CHXHCN Việt Nam. - Rèn kỹ năng phân tích thông tin, biết cách thực hiện một số quyền cơ bản của công dân VN b. Tổ chức thực hiện:	
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi sách giáo khoa. (thảo luận nhóm bàn 3 phút) GV tổ chức lớp thành các nhóm; Thực hiện kĩ thuật mảnh ghép. - GV yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm: GV tổ chức lớp thành các nhóm; giao nhiệm vụ cho các nhóm đọc các điều khoản của Hiến pháp về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; trả lời câu hỏi: Vòng 1: Nhóm chuyên gia. Nhóm 1: Đọc điều 20, 21, 22, 24 và trả lời câu hỏi: Các điều đó thể hiện quyền và nghĩa vụ gì của công dân ? Nhóm 2: Đọc điều 25, 27, 28, 30 và trả lời câu hỏi: Các điều đó thể hiện quyền và nghĩa vụ gì của công dân ? Nhóm 3: Đọc điều 32, 33, 38, 39 và trả lời câu hỏi: Các	2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân đối với Nhà nước - CD VN có quyền và phải thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước CH XHCN VN; được Nhà nước CH XHCN VN bảo vệ và bảo đảm việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

điều đó thể hiện quyền và nghĩa vụ gì của công dân ?
Nhóm 4: Đọc điều 43,45,46,47 và trả lời câu hỏi: Các điều đó thể hiện quyền và nghĩa vụ gì của công dân ?

Vòng 2: Nhóm các mảnh ghép.

Dựa trên câu trả lời của các nhóm ở vòng 1, các nhóm hãy phân loại các nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo các nhóm sau:

- Nhóm quyền chính trị:
- Nhóm quyền dân sự:
- Nhóm quyền về kinh tế:
- Nhóm quyền về văn hóa, xã hội:
- Các nghĩa vụ cơ bản của công dân:

*** LÒNG GHÉP QPAN :**

Công dân có các nghĩa vụ về bảo vệ Tổ quốc như:

+ Tuân theo các quy định của Hiến pháp và pháp luật về bảo vệ Tổ quốc;

+ Thực hiện nghĩa vụ quân sự; tham gia dân quân tự vệ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân;

- Ví dụ: Người dân chấp hành quyết định trưng dụng đất vì mục đích quốc phòng của Nhà nước; thanh niên đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự theo quyết định của cơ quan chức năng...

Trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm chung của mọi công dân Việt Nam, không có ngoại lệ. Đối với học sinh, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, để thực hiện tốt nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, mỗi người cần phải:

Luôn chấp hành nghiêm túc các nguyên tắc, chính sách và sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Chăm chỉ học tập, tu dưỡng bản thân, rèn luyện thân thể, không chỉ việc lớn, việc nhỏ mà còn là bảo vệ Tổ quốc;

Tích cực tham gia các cuộc vận động giữ gìn trật tự, an toàn trong trường học và gia đình.

Chuẩn bị đi nghĩa vụ quân sự, đồng thời tích cực vận động người nhà lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc.

Hàng năm vào ngày lễ tưởng niệm liệt sĩ thương binh 27/7, địa phương tham gia chia buồn cùng các gia đình liệt sĩ, thương, bệnh binh, mẹ Việt Nam anh hùng,...; chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ. ;...

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS:

+ Nghe hướng dẫn.

+ Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên,

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận

- **Nhóm cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời.**

Vòng 1: Nhóm chuyên gia

Nhóm 1:

- Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình; có quyền bảo vệ danh dự, uy tín của mình...
- Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín...
- Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở
- Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo

Nhóm 2:

- Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí
- Quyền bầu cử, ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.
- Quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội...
- Quyền khiếu nại, tố cáo

Nhóm 3:

- Mọi người có quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp..
- Mọi người có quyền tự do kinh doanh..
- Mọi người có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe,...
- Công dân có quyền và nghĩa vụ học tập.

Nhóm 4:

- Mọi người có nghĩa vụ bảo vệ môi trường.
- Bảo vệ Tổ quốc.
- Công dân có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật;...
- Mọi người có nghĩa vụ nộp thuế theo luật định

Vòng 2: Nhóm các mảnh ghép.

Theo hiến pháp 2013 công dân có quyền và nghĩa vụ cơ bản là:

- **Nhóm quyền chính trị:** quyền bầu cử, ứng cử vào các cơ quan quyền lực nhà nước (Điều 27); quyền tham gia quản lí nhà nước (Điều 28); quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí (Điều 25); quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo (Điều 24)...
- **Nhóm quyền dân sự:** quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm (Điều 20), quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình (Điều 21), bất khả xâm phạm về chỗ ở (Điều 22)...
- **Nhóm quyền về kinh tế:** quyền tự do kinh doanh (Điều 33), quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất (Điều 32)...
- **Nhóm quyền về văn hóa, xã hội:** quyền học tập (Điều 39)

- Các nghĩa vụ cơ bản của công dân: trung thành với Tổ quốc (Điều 44); thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân (Điều 45); tuân theo Hiến pháp và pháp luật (Điều 46)... Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn - Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức. Giáo viên giới thiệu: : Một số ví dụ thực tế về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân.	
Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Nội dung quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013 a. Mục tiêu: - HS nắm được một số quyền cơ bản của công dân nước CHXHCN Việt Nam. - Rèn kỹ năng phân tích thông tin, biết cách thực hiện một số quyền cơ bản của công dân VN b. Tổ chức thực hiện:	
Bước 1. GV chuyển giao NV học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm về 4 hình ảnh trong SGK và trả lời câu hỏi: những hình ảnh trên đề cập đến các quyền nào của công dân? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo nhóm, thảo luận, thống nhất nội dung câu trả lời. - Học sinh hình thành kỹ năng khai thác thông tin trả lời Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - Nhóm cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời. - Hình 1. Quyền bình đẳng - Hình 2. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể - Hình 3: Quyền bầu cử - Hình 4. Quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân... Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ: - Các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề	3. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013 - Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín. - Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở. - Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. - Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí - Quyền bầu cử, ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân. - Quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội... - Quyền khiếu nại, tố cáo - Thực hiện nghĩa vụ : trung thành với tổ quốc, tuân theo HP, PL VN, BVTQ, BVMT, Nộp thuế đầy đủ...
3. Hoạt động 3: Luyện tập a. Mục tiêu: - HS được luyện tập, củng cố kiến thức, kỹ năng đã được hình thành trong phần Khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập. b. Tổ chức thực hiện:	
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong sách giáo	III. Luyện tập 1. Bài tập 1

khoa Em đồng ý với ý kiến của nhóm bạn nào trong tình huống dưới đây? Vì sao? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành phiếu bài tập1, 2. - Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên. HS nghe hướng dẫn, tham gia. Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận GV: - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực. - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). HS: - Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm. - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS. - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS: + Kết quả làm việc của học sinh. + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc. Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.	Đồng ý với nhóm bạn H. Vì mỗi công dân cần thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Biết bảo vệ quyền của mình và tôn trọng quyền của người khác. 2. Bài tập 2 TH1: - Em sẽ khuyên Nam trả lại cho người ta, không nên mở ra xem vì như vậy sẽ vi phạm quyền riêng tư của người khác. - Tình huống trên liên quan đến quyền riêng tư, thông tin bảo mật của công dân nào của công dân Việt Nam. TH2: - Theo em, các cá nhân trên đã có những hành vi sai trái về quyền tự do ngôn luận của công dân Việt Nam - Nếu bạn em có hành vi như thế thì em sẽ khuyên bạn nên đính chính lại thông tin và xin lỗi mọi người.
--	---

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống
- Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV hướng dẫn học sinh chia 4 nhóm, cử đại diện lên bốc thăm nội dung tình huống.

1. Nhặt được cuốn nhật kí của bạn.
2. Thấy 2 bạn trong lớp đánh nhau.
3. Bạn rủ em hút thuốc lá điện tử.
4. Nhóm bạn rủ nhau bịa thông tin đưa lên mạng để trêu mọi người cho vui.

Thời gian thảo luận đưa ra hướng giải quyết, phân vai đóng vai tình huống... 5 phút.

GV yêu cầu học sinh hoàn thành bài tập vận dụng ở nhà.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh chia nhóm, nhận tình huống của nhóm mình

- Học sinh quan sát, trao đổi thông tin, trả lời.

- Đóng vai, xử lý tình huống.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Xử lý tình huống.

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Yêu cầu hs nhận xét câu trả lời.

- Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

- Hướng dẫn học sinh mở rộng kiến thức thông qua việc vẽ trang hoặc sưu tầm những tấm gương đáng tự hào.